

QUY ĐỊNH

Phân cấp thẩm quyền tuyển dụng, sử dụng và thực hiện chế độ tiền lương đối với viên chức trên địa bàn tỉnh An Giang

(Kèm theo Quyết định số 09/2025/QĐ-UBND

Ngày 11 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định phân cấp về thẩm quyền tuyển dụng, sử dụng và thực hiện chế độ tiền lương đối với viên chức làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập do cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước thành lập theo quy định pháp luật trên địa bàn tỉnh An Giang.

2. Quy định này áp dụng với các tổ chức và cá nhân:

a) Cơ quan hành chính nhà nước, gồm:

- Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh.
- Ủy ban nhân dân cấp huyện.

b) Đơn vị sự nghiệp công lập, gồm:

- Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư (sau đây gọi là đơn vị nhóm 1).

- Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên (sau đây gọi là đơn vị nhóm 2).

- Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên (sau đây gọi là đơn vị nhóm 3).

- Đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên (sau đây gọi là đơn vị nhóm 4).

c) Viên chức theo quy định Luật Viên chức.

Điều 2. Nguyên tắc và nội dung phân cấp

1. Nguyên tắc phân cấp

a) Bảo đảm sự quản lý thống nhất của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về thể chế, chế độ, chính sách, chiến lược, quy hoạch, thanh tra, kiểm tra công tác quản lý

viên chức trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh.

b) Phát huy quyền chủ động, sáng tạo và tự chịu trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

c) Bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể quyết định đi đôi với việc thực hiện trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu trong công tác quản lý viên chức.

d) Bảo đảm thực hiện đúng nguyên tắc, chế độ chính sách và thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật.

đ) Viên chức phải chấp hành quyết định của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị và các quyết định của cấp trên về công tác quản lý viên chức.

e) Chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính.

2. Nội dung phân cấp

a) Công tác quản lý viên chức.

b) Tuyển dụng viên chức.

c) Tiếp nhận, bố trí, phân công nhiệm vụ và kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của viên chức.

d) Nâng bậc lương, chuyển xếp lương.

đ) Thăng hạng, thay đổi chức danh nghề nghiệp, bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp.

e) Lập, quản lý, lưu trữ hồ sơ viên chức.

Điều 3. Trách nhiệm quản lý

1. Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Thường vụ Tỉnh Ủy và chịu sự giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh trong việc quản lý viên chức.

2. Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Đơn vị sự nghiệp công lập chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, cấp ủy cùng cấp trong việc quản lý viên chức thuộc thẩm quyền quản lý và quyết định việc phân cấp quản lý theo thẩm quyền.

Điều 4. Cơ quan tham mưu thực hiện việc quản lý viên chức

Sở Nội vụ là cơ quan tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện việc quản lý viên chức trên địa bàn tỉnh.

Chương II

TRÁCH NHIỆM VÀ THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh

1. Công tác quản lý viên chức

a) Quản lý các chức danh: Người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp thuộc phạm vi quản lý trở xuống.

b) Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ quản lý, miễn nhiệm, cho từ chức, nghỉ hưu, thôi việc và thực hiện các chế độ, chính sách đối với viên chức giữ chức danh thuộc thẩm quyền quản lý (trừ các chức danh thuộc thẩm quyền quản lý của cấp trên).

c) Phân công nhiệm vụ, bố trí việc làm và các chế độ, chính sách theo quy định đối với viên chức giữ chức danh thuộc thẩm quyền quản lý.

2. Tuyển dụng viên chức

a) Tiếp nhận vào làm viên chức.

b) Tuyển dụng viên chức tại các đơn vị nhóm 3, nhóm 4 thuộc thẩm quyền quản lý.

3. Quyết định tiếp nhận, bố trí, phân công nhiệm vụ và kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của viên chức

a) Quyết định tiếp nhận hoặc chuyển công tác viên chức trong tỉnh và ngoài tỉnh, cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh, sau khi có ý kiến thỏa thuận giữa các bên với nguyên tắc bên nào cho đi thì có quyết định cho chuyển công tác, bên nhận có quyết định tiếp nhận và phân công.

b) Chuyển công tác, thay đổi vị trí việc làm, chuyển đổi vị trí công tác đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý giữa các đơn vị sự nghiệp trực thuộc.

c) Quyết định biệt phái viên chức thuộc thẩm quyền quản lý đi làm việc tại cơ quan, tổ chức, đơn vị khác theo yêu cầu nhiệm vụ. Riêng biệt phái viên chức làm công việc ở vị trí việc làm của công chức thực hiện theo đúng quy định tại Điều 27 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 15 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP.

4. Nâng bậc lương, chuyển xếp lương

a) Chuyển xếp lương đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định hiện hành.

b) Quyết định cho hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp khác đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý tại điểm a khoản 1 Điều này (trừ các chức danh thuộc thẩm quyền quản lý của cấp trên).

c) Quyết định nâng bậc lương trước thời hạn, nâng bậc lương thường xuyên đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý tại điểm a khoản 1 Điều này (trừ các chức danh thuộc thẩm quyền quản lý của cấp trên).

5. Thăng hạng, thay đổi chức danh nghề nghiệp, bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp

a) Tổ chức xét thăng hạng, bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, xếp lương đối với viên chức đạt kết quả kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp ở hạng chức danh nghề nghiệp tương đương ngạch chuyên viên chính trở xuống tại các đơn vị nhóm 3, nhóm 4 thuộc thẩm quyền quản lý.

b) Bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, thay đổi chức danh nghề nghiệp đối với viên chức ở chức danh nghề nghiệp tương đương ngạch chuyên viên chính trở xuống.

6. Lập, quản lý, lưu trữ hồ sơ viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị sự nghiệp công lập

1. Đơn vị nhóm 3 và đơn vị nhóm 4 thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Quản lý các chức danh: Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng các tổ chức bên trong đơn vị sự nghiệp công lập, viên chức hạng chức danh nghề nghiệp tương đương ngạch chuyên viên chính trở xuống thuộc thẩm quyền quản lý.

b) Tuyển dụng viên chức theo danh mục vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc.

c) Tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, xếp lương đối với viên chức đạt kết quả kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp ở hạng chức danh nghề nghiệp tương đương ngạch chuyên viên chính trở xuống.

d) Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ quản lý, miễn nhiệm, cho từ chức, biệt phái, luân chuyển, nghỉ hưu, thôi việc, thực hiện các nội dung quản lý, sử dụng, chế độ, chính sách đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

đ) Quyết định cho hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung và phụ cấp khác đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý và viên chức hạng chức danh nghề nghiệp tương đương ngạch chuyên viên chính trở xuống (trừ các chức danh thuộc thẩm quyền quản lý của cấp trên).

e) Quyết định nâng bậc lương trước thời hạn, nâng bậc lương thường xuyên đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý và viên chức hạng chức danh nghề nghiệp tương đương ngạch chuyên viên chính trở xuống (trừ các chức danh thuộc thẩm quyền quản lý của cấp trên).

g) Tiếp nhận, phân công, chuyển công tác viên chức trong tỉnh và ngoài tỉnh, cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh (trừ các chức danh thuộc thẩm quyền quản lý của cấp trên) sau khi có ý kiến thỏa thuận giữa các bên với nguyên tắc bên nào cho đi thì có quyết định cho chuyển công tác, bên nhận có quyết định tiếp nhận, ký lại hợp đồng làm việc và thực hiện chế độ, chính sách theo quy định hiện hành.

h) Lập, quản lý, lưu trữ hồ sơ viên chức thuộc thẩm quyền quản lý, kể cả các chức danh thuộc thẩm quyền quản lý của cấp trên.

2. Đơn vị nhóm 1 và đơn vị nhóm 2

a) Thực hiện các nội dung tại khoản 1 Điều này.

b) Quyết định cho hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung và phụ cấp khác đối với viên chức hạng chức danh nghề nghiệp tương đương ngạch chuyên viên cao cấp trở xuống (trừ các chức danh thuộc thẩm quyền quản lý của cấp trên).

c) Quyết định nâng bậc lương trước thời hạn, nâng bậc lương thường xuyên đối với viên chức hạng chức danh nghề nghiệp tương đương ngạch chuyên viên cao cấp trở xuống (trừ các chức danh thuộc thẩm quyền quản lý của cấp trên).

3. Đơn vị nhóm 3 và đơn vị nhóm 4 thuộc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại điểm a, đ, e, h của khoản 1 Điều này.

b) Bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp viên chức đối với người tập sự sau khi hết thời gian tập sự theo quy định.

c) Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ quản lý, miễn nhiệm, cho từ chức, nghỉ hưu, thực hiện các nội dung quản lý, phân công, thực hiện chế độ, chính sách đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Công tác quản lý viên chức

a) Quản lý các chức danh: Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

b) Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ quản lý, miễn nhiệm, cho từ chức, nghỉ hưu, thôi việc, luân chuyển và thực hiện các chế độ, chính sách đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

2. Tuyển dụng viên chức tại các đơn vị nhóm 3 và đơn vị nhóm 4 thuộc thẩm quyền quản lý.

3. Tiếp nhận vào làm viên chức.

4. Thăng hạng, thay đổi chức danh nghề nghiệp, bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp

a) Tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp tương đương ngạch chuyên viên chính trở xuống, bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, xếp lương đối với viên chức đạt kết quả kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp ở hạng chức danh nghề nghiệp tương đương ngạch chuyên viên chính trở xuống tại các đơn vị nhóm 3 và đơn vị nhóm 4 thuộc thẩm quyền quản lý.

b) Bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, thay đổi chức danh nghề nghiệp đối với viên chức ở chức danh nghề nghiệp tương đương chuyên viên chính trở xuống.

5. Quyết định tiếp nhận, chuyển công tác, biệt phái viên chức

a) Quyết định tiếp nhận hoặc chuyển công tác viên chức trong tỉnh và ngoài tỉnh, cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh, sau khi có ý kiến thỏa thuận giữa các bên với nguyên tắc bên nào cho đi thì quyết định cho chuyển công tác, bên nhận quyết định tiếp nhận và phân công.

b) Chuyển công tác, thay đổi vị trí việc làm, chuyển đổi vị trí công tác đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý giữa các đơn vị sự nghiệp trực thuộc.

c) Quyết định biệt phái viên chức thuộc thẩm quyền quản lý đi làm việc tại cơ quan, tổ chức, đơn vị khác theo yêu cầu nhiệm vụ (riêng biệt phái viên chức làm công việc ở vị trí việc làm của công chức thực hiện theo đúng quy định tại Điều 27 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 15 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP).

6. Nâng bậc lương, chuyển xếp lương

a) Chuyển xếp lương đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định hiện hành.

b) Quyết định cho hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung và phụ cấp khác đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý tại điểm a khoản 1 Điều này.

c) Quyết định nâng bậc lương trước thời hạn, nâng bậc lương thường xuyên đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý tại điểm a khoản 1 Điều này.

7. Lập, quản lý, lưu trữ hồ sơ viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh, Đơn vị sự nghiệp công lập; Ủy ban nhân dân cấp huyện; các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm triển khai thực hiện việc quản lý viên chức theo Quy định này.

2. Đối với các nhiệm vụ, quyền hạn về quản lý viên chức không được quy định trong Quy định này được thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

3. Các cơ quan, đơn vị được phân cấp thẩm quyền thăng hạng viên chức nếu gặp khó khăn về điều kiện thực hiện thì báo cáo cơ quan cấp trên trực tiếp xem xét, giải quyết.

4. Đối với các kế hoạch tuyển dụng viên chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp đã được phê duyệt trước ngày ban hành Quy định này thì được tiếp tục thực hiện theo kế hoạch đã phê duyệt trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày Quy định này có hiệu lực thi hành. Sau thời hạn này nếu không hoàn thành thì thực hiện theo quy định tại Quy định này.

5. Sở Nội vụ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý đối với tổ chức, cá nhân thực hiện các nội dung được phân cấp quản lý viên chức trái với Quy định này.

Điều 9. Điều chỉnh Quy định

Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu trong Quy định này có sự thay đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản quy phạm pháp luật hiện hành. Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có phát sinh, vướng mắc, khó khăn, đề nghị kịp thời báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét, quyết định theo đúng quy định pháp luật./.